CTCP Kính Đáp Cầu

FireAnt

Ngày 31/03/2024	5,800 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-4.9%	28.9%	45.0%

Sàn giao dịch	UPCOM
Khoảng giá 52 tuần	3,400 - 6,900
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	174
Số lượng CPLH (CP)	30,000,000
KLGD BQ 20 phiên (CP)	360
Sở hữu nước ngoài	0.2%
Beta	(0.02)
EPS	-586
P/E	-9.9

DT thuần
Q1/24
10.7
tỷ VNĐ
QoQ: ▼3.90| -26.9%
YoY: ▲ 2.53| 30.6%

LN trước thuế
Q1/24
-3.99
tỷ VNĐ
QoQ: ▲ 0.98| 19.7%
YoY: ▲ 1.63| 29.0%

LN sau thuế
Q1/24
-3.99
tỷ VNĐ
QoQ: ▲ 0.98| 19.7%
YoY: ▲ 1.63| 29.0%

ROA
2023
-15.1%
+/- YoY: ▼ 5.8%

DT thuần
2023
46.7
tỷ VNĐ
YoY: ▼16.9| -26.5%

LN trước thuế
2023
-19.2
tỷ VNĐ
YoY: ▼5.80| -43.0%

LN sau thuế
2023
-19.2
tỷ VNĐ
YoY: ▼5.80| -43.0%

ROE
2023
-77.9%
+/- YoY: ▼ 45.1%

Cơ cấu sở hữu

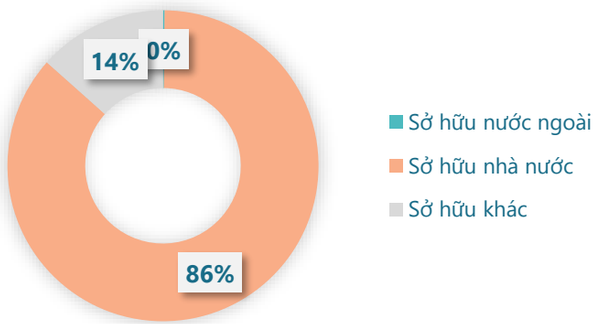

(Nguồn: fireant.vn)

Cơ cấu cổ đông

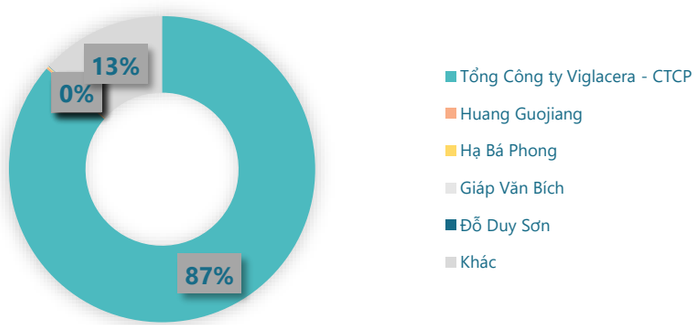

(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận

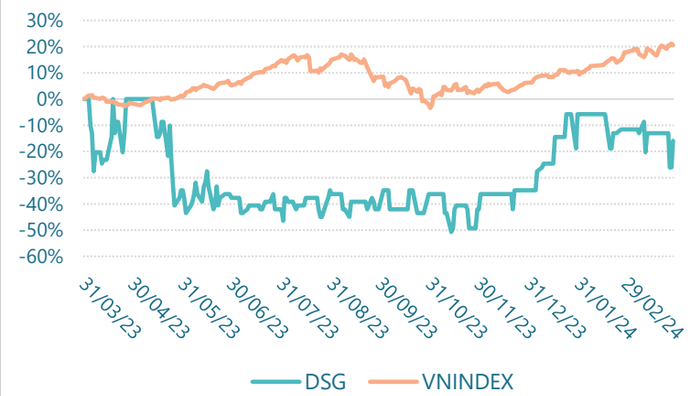

CTCP Kính Đáp Cầu

FireAnt

Kết quả kinh doanh

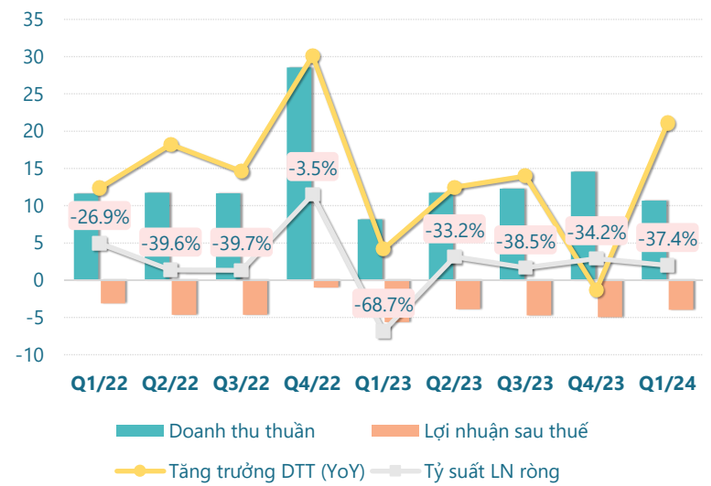

(Nguồn: fireant.vn)

EBIT - Lợi nhuận sau thuế

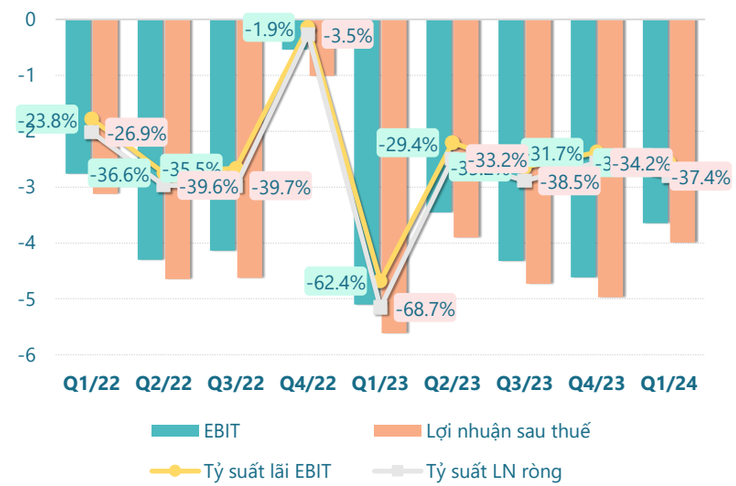

(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng lợi nhuận

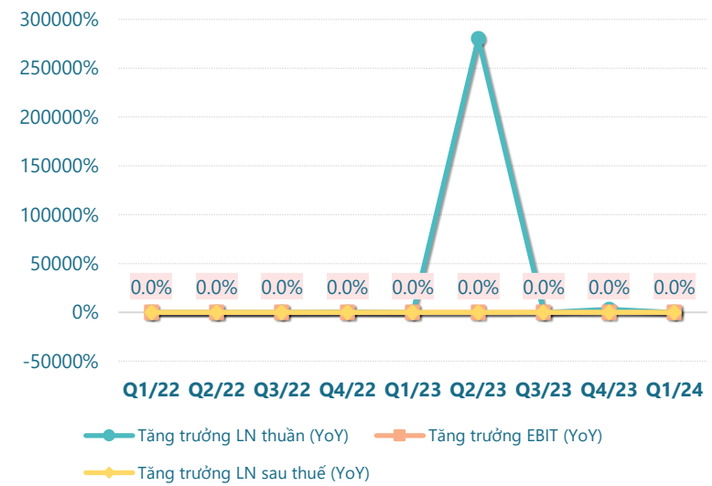

(Nguồn: fireant.vn)

Cơ cấu lợi nhuận

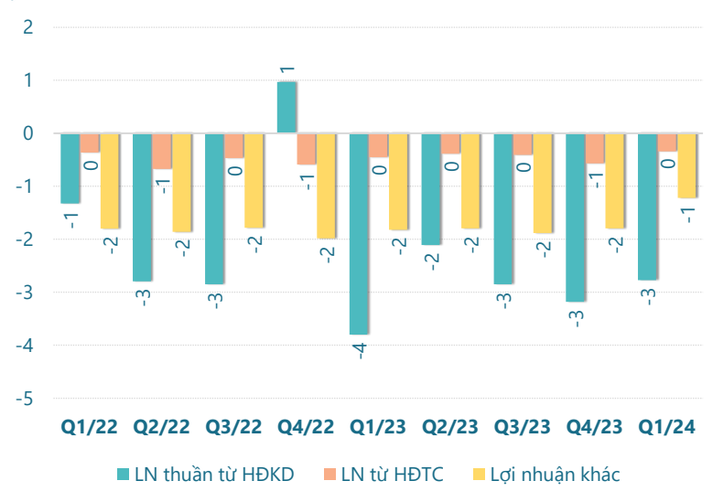

(Nguồn: fireant.vn)

Cơ cấu chi phí

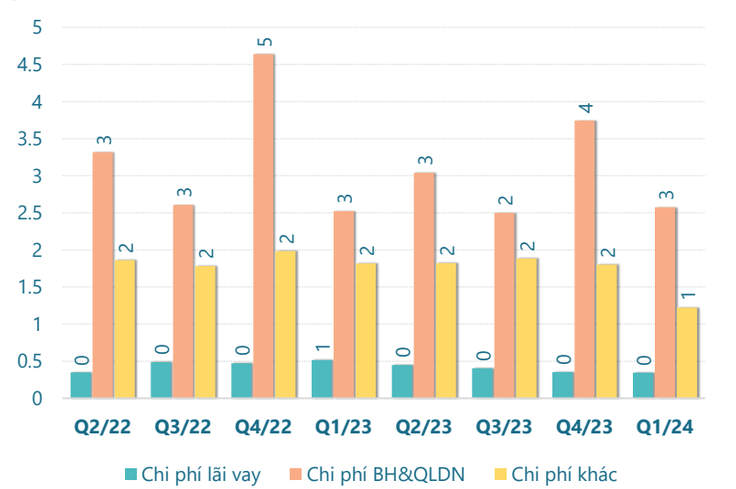

(Nguồn: fireant.vn)

Lưu chuyển tiền

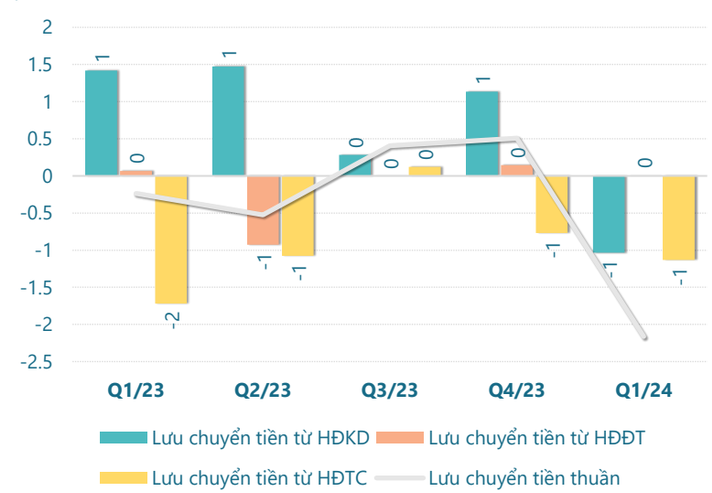

(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận

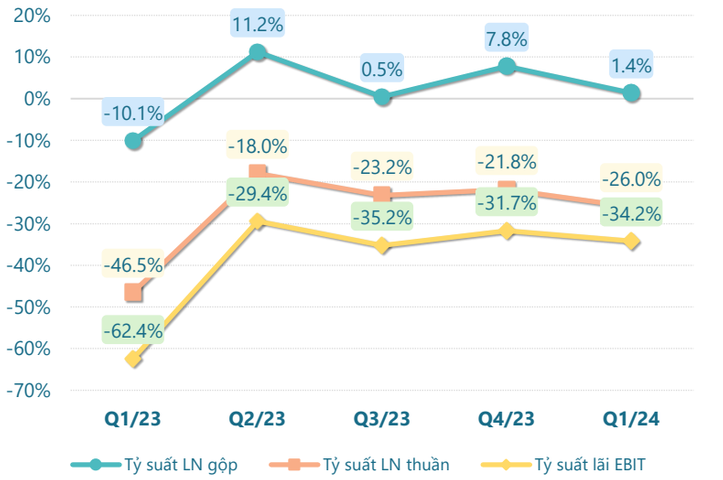

(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản

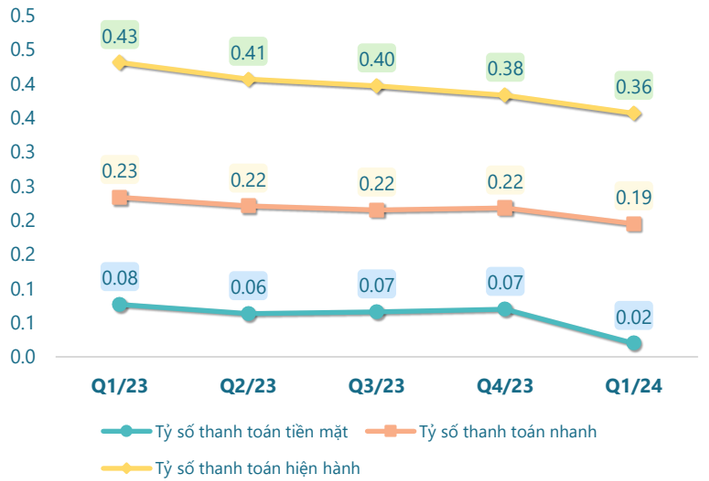

(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản

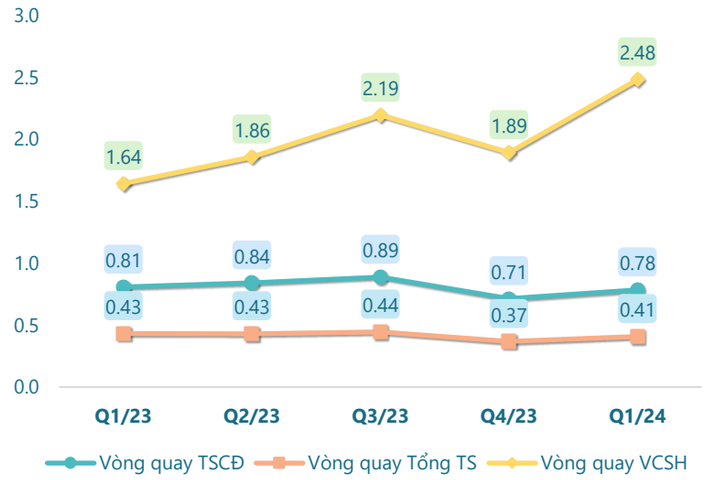

(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất sinh lợi

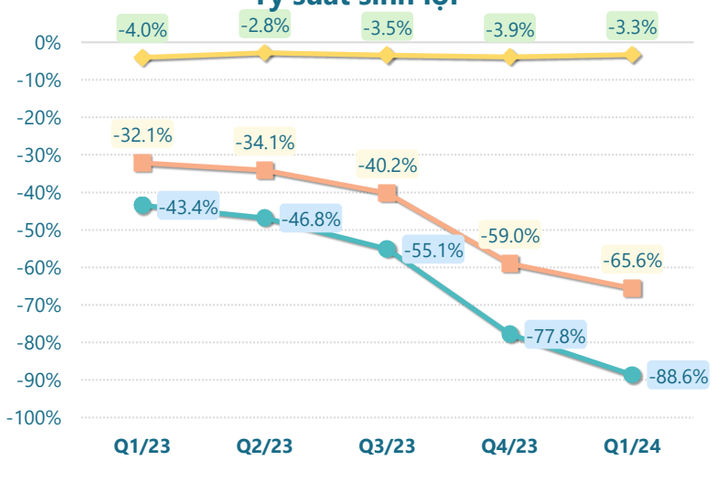

(Nguồn: fireant.vn)

Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn

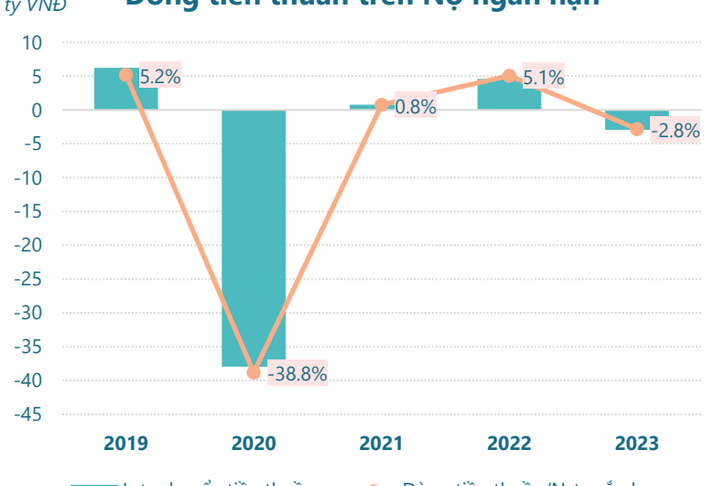

(Nguồn: fireant.vn)

Nhóm chỉ số định giá

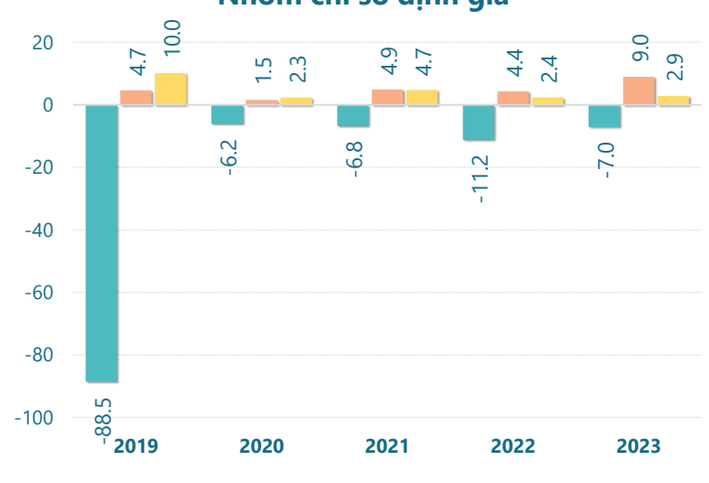

(Nguồn: fireant.vn)